TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **10**/2026/QĐST-DS	*Ph, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1975; HKTT: thôn H, xã C, tỉnh Ph.

Bị đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1991; HKTT: thôn Q, xã C, tỉnh Ph.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Trần Thị H có nghĩa vụ thanh toán trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền gốc vay là: 550.000.000 đồng (*Năm trăm năm mươi triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị S không yêu cầu tính lãi đối với số tiền gốc vay trên.

- Về hình thức thanh toán và thời hạn thanh toán trả:

+ Lần 1: Ngày 18/3/2026 bà Trần Thị H trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền: 150.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần 2: Ngày 18/6/2026 bà Trần Thị H trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

+ Lần 3: Ngày 15/10/2026 bà Trần Thị H trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

Trường hợp bà Trần Thị H vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo lộ trình nêu trên về số tiền và thời hạn thanh toán thì bà Nguyễn Thị S có quyền

yêu cầu bà Trần Thị H phải thanh toán trả một lần toàn bộ số tiền còn lại.

Về án phí: Bà Trần Thị H phải nộp 25.600.000 (*Hai mươi lăm triệu sáu trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 14.880.000 (*Mười bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn*) đồng theo biên lai số: 0002997 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ph.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- Phòng THADS Khu vực 13, tỉnh Ph;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tư Duy

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của chồng và của vợ. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên, địa vị pháp lý trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).